

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2019/HS-ST

Ngày: 14-3-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Vương

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Nguyễn Ngọc Thủy;

- Bà Nguyễn Thị Thúy Oanh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Thành – Thư ký Tòa án nhân dân huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Hòa – Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 3 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 26/2019/TLST-HS ngày 24 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2019/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 3 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Phạm Tấn Đ, sinh năm: 1983 tại: Tỉnh L; Thường trú: 229 Khu Vực 5, thị trấn H, huyện Đ, tỉnh L; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Văn S và bà Nguyễn Thị Hồng T; bị cáo chưa có vợ con; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 26/10/2017 bị Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Vận chuyển hàng cấm”, ngày 05/01/2018 bị Ủy ban nhân dân tỉnh B ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Vận chuyển hàng cấm”. Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 17/8/2018 (có mặt);

2. Phạm Nhân H, sinh năm: 1981 tại: Tỉnh L; Thường trú: 229 Khu Vực 5, thị trấn H, huyện Đ, tỉnh L; nghề nghiệp: Công giáo; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Văn S và bà Nguyễn Thị Hồng T; bị cáo có vợ tên Huỳnh Thị Thanh X và 02 con, lớn 14 tuổi, nhỏ 06 tuổi; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 17/8/2018 (có mặt);

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Phạm Trung C, sinh năm: 1989 (vắng mặt).

Địa chỉ: 229 Khu vực 5, thị trấn H, huyện Đ, tỉnh L.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 17/8/2018, T điện thoại cho Đ đến khu đất trống kế nhà số 318, Ấp 4, xã M, huyện M, tỉnh L để nhận thuốc lá chở đến Quận H và dặn Đ khi đậu xe vào khu đất thì không khóa xe. Sau đó, Đ điều khiển xe ô tô biển số 51F-645.81 đến địa điểm hẹn. Đ uống cà phê khoảng 30 phút sau quay lại thì thấy trên xe đã chắt sẵn 10.800 bao thuốc lá Jet và 1.800 bao thuốc lá Hero và 03 cặp biển số giả gồm: 51F-913.67, 51F-729.38, 51G -152.79. Sau đó Đ điều khiển xe chạy về nhà tại địa chỉ số 229 Khu vực 5, thị trấn H, huyện Đ, tỉnh L để đón H cùng đi. Do T có dặn Đ trên đường đi thay biển số để không bị phát hiện nên chạy xe được một đoạn Đ dừng xe và gắn biển số 51F-913.67 chồng lên biển số 51F-645.81 rồi lưu thông tiếp. Khi đến đường Quốc Lộ 1, đoạn thuộc Ấp 2, xã T, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh thì bị đội Cảnh sát giao thông An Lạc phối hợp Công an xã T tuần tra phát hiện xe ô tô biển số 51F-912.67 do Đ điều khiển có dấu hiệu nghi vấn nên ra tín hiệu dừng xe để kiểm tra, do sợ bị công an phát hiện trên xe có chở thuốc lá lậu nên sau khi xe dừng lại, Đ và H mở cửa xe bỏ chạy vào khu đất trống trốn thì bị lực lượng công an truy tìm bắt được. Tiến hành kiểm tra bên trong xe ô tô phát hiện 10.800 bao thuốc lá Jet và 1.800 bao thuốc lá Hero. Tổ công an tiến hành đưa đối tượng và vật chứng giao cho Công an xã T lập hồ sơ ban đầu chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B thụ lý theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra Phạm Nhân H khai nhận: Bản thân không có nghề nghiệp ổn định nên khi nghe Đ rủ vận chuyển thuốc lá lậu thì đồng ý đi theo giúp Đ khuân vác và được Đ trả tiền công 400.000 đồng/1chuyến. Ngày 17/8/2018, khi H đang ở nhà tại huyện B, tỉnh L thì Đ điều khiển xe ô tô biển số 51F-645.81 đến rủ H đi theo. Khi lên xe H nhìn thấy trong xe đang chở 10.800 bao thuốc lá Jet và 1.800 bao thuốc lá Hero. Khi đến đoạn thuộc ấp 2, xã T thì bị tổ tuần tra kiểm soát yêu cầu dừng xe, H thấy Đ mở cửa bỏ chạy nên cũng xuống xe chạy theo thì bị bắt giữ như nội dung nêu trên.

Công văn số 17/CV HHTLVN ngày 24 tháng 8 năm 2018 của Hiệp hội thuốc lá Việt Nam kết luận giám định về số thuốc lá thu giữ như sau:

- 02 mẫu thuốc lá bao gồm các nhãn hiệu: JET và HERO do cơ quan cung cấp là thuốc lá nhập lậu.

- Theo pháp luật hiện hành của Nhà nước, tất cả các loại thuốc lá điều sản xuất, lưu thông hợp pháp trên thị trường nước ta (kể cả thuốc lá nhập khẩu) đều có dán tem do Bộ Tài Chính ban hành sử dụng trên từng bao thuốc lá và có in cảnh báo sức khỏe bằng hình ảnh và bằng tiếng Việt Nam trên 2 mặt trước và sau của bao thuốc lá.

Tại bản cáo trạng số 48/CT-VKS ngày 23 tháng 01 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo Phạm

Tấn Đ, Phạm Nhân H về tội “Vận chuyển hàng cấm” theo điểm b khoản 3 Điều 191 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

1. Các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng.

2. Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B trình bày lời luận tội, giữ quan điểm truy tố như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Phạm Tấn Đ từ 08 năm đến 09 năm tù, Phạm Nhân H từ 05 năm đến 06 năm tù, phạt tiền bị cáo Đ từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng, miễn phạt tiền đối với bị cáo H. Xử lý vật chứng: đề nghị tịch thu tiêu hủy vật chứng thu giữ.

3. Các bị cáo nói lời sau cùng: các bị cáo đều xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều phù hợp quy định của pháp luật.

[2] Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định: Vào ngày 17/8/2018, Đ và H có hành vi vận chuyển 10.800 bao thuốc lá Jet, 1.800 bao thuốc lá Hero (qua giám định là thuốc lá nhập lậu). Với hành vi đó các bị cáo đã phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 191 của Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Việc các bị cáo vận chuyển 12.600 bao thuốc lá Jet và bao thuốc lá Hero là tình tiết định khung theo điểm b khoản 3 Điều 191 của Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Đây là vụ án mang tính chất đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo Đ là người rủ rê đồng thời cũng là người trực tiếp vận chuyển hàng cấm bằng xe ô tô, bị cáo H có vai trò là phụ Đ khuân vác nên mức hình phạt của bị cáo Đ phải cao hơn so với bị cáo H thì mới phù hợp.

[4] Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến sự quản lý kinh tế của Nhà nước về thuốc lá điều, gây mất trật tự, trị an xã hội. Mặt khác bị cáo Đ có 02 tiền sự về hành vi vận chuyển hàng cấm nay tiếp tục thực hiện phạm tội vận chuyển hàng cấm, điều đó chứng tỏ bị cáo Đ xem thường pháp luật. Do đó, cần có một mức án nghiêm nhằm giáo dục các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung cho toàn xã hội. Ngoài ra còn buộc bị cáo Đ nộp phạt một số tiền nhất định để tịch thu nộp ngân sách Nhà nước. Đối với bị cáo H tham gia với vai trò giúp sức, chỉ là người làm thuê cho bị cáo Đ nên được miễn phạt tiền.

[5] Tuy nhiên cũng xét tại phiên tòa hôm nay các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bản thân bị cáo H chưa có tiền án, tiền sự. Từ đó, xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo mà đáng lẽ ra các bị cáo phải chịu.

[6] Đối với anh Phạm Trung C là người thuê xe và giao cho bị cáo Đ nhưng không có lỗi và không biết việc các bị cáo dùng xe để vận chuyển hàng cấm nên cơ quan điều tra không xử lý là phù hợp.

[7] Về xử lý vật chứng:

- 10.800 bao thuốc lá điều ngoại nhãn hiệu JET; 1.800 bao thuốc lá điều ngoại nhãn hiệu HERO là thuốc lá nhập lậu nên tịch thu và tiêu hủy;

- 03 cặp biển số xe gồm: 51F-913.67, 51F-729.38, 51G-152.79. Tất cả là biển số giả nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 xe ô tô biển số 51F-645.81 cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu nên ghi nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 191; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017;

Căn cứ khoản 4 Điều 191 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 (đối với bị cáo Đ);

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

[1] Tuyên bố các bị cáo Phạm Tấn Đ, Phạm Nhân H đều phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”.

[2] Xử phạt:

1/ Bị cáo Phạm Tấn Đ 08 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/8/2018.

2/ Bị cáo Phạm Nhân H 05 (năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/8/2018.

Buộc bị cáo Đ nộp phạt số tiền 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng để tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

[3] Xử lý vật chứng:

Tịch thu và tiêu huỷ:

- 10.800 bao thuốc lá điều ngoại nhãn hiệu JET; 1.800 bao thuốc lá điều ngoại nhãn hiệu HERO.

- 03 cặp biển số xe gồm: 51F-913.67, 51F-729.38, 51G-152.79.

Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 18/02/2019 tại Kho vật chứng Cơ quan Thi hành án dân sự huyện B.

[4] Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng Đ bản án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TPHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TPHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện B;
- Công an huyện B;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện B;
- PC 53- Công an TPHCM;
- Sở tư pháp TPHCM;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu hs;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Khắc Vương

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Khắc Vương